

Số: 58/2018/QĐST-HNGĐ

Thời Bình, ngày 30 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 119/2017/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2017, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Phương T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Khóm M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Công K, sinh năm 1977

Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Phương T và ông Nguyễn Công K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Phương T và ông Nguyễn Công K thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà T được quyền tiếp tục nuôi 02 người con chung tên Nguyễn Thùy N, sinh ngày 01/02/2007 (giới tính: Nữ) và Nguyễn Công N, sinh ngày 30/8/2008 (giới tính: Nam).

Ông K đồng ý cấp dưỡng nuôi một người con chung tên Công N với mức cấp dưỡng là 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng được tính kể từ ngày 30 tháng 01 năm 2018.

Ông K được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án. Trường hợp, ông K không chịu thanh toán khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung nêu trên, thì hàng tháng, ông K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Nợ chung: Không có.

2.5. Về án phí:

- Bà T đồng ý nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

- Ông K đồng ý nộp 150.000 đồng án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017, bà T nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018945 được khấu trừ và nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Thới Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Trọng Quế